|  |  |
| --- | --- |
| TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP THAN - KHOÁNG SẢN VIỆT NAM**CÔNG TY CỔ PHẦN THAN HÀ TU-VINACOMIN**Số: 01/2014/NQ-ĐHĐCĐ | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***Quảng ninh, ngày 16 tháng 4 năm 2014* |

**NGHỊ QUYẾT**

**Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

**CÔNG TY CỔ PHẦN THAN HÀ TU - VINACOMIN**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XI kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 29/11/2005;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua vào ngày 12/4/2013;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên số 01/2014/BB-ĐHĐCĐ ngày 16 tháng 4 năm 2014.

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Thông qua các báo cáo được trình bày tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014, bao gồm:**

1. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2013 và Phương án SXKD năm 2014 với những chỉ tiêu chủ yếu như sau:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Chỉ tiêu** | TH năm 2013 | **KH năm 2014** |
| **1** | Bóc đất đá (m3) | 16.750 | **18.700.000** |
| **2** | Than sản xuất (tấn) | 1.502.000 | **1.650.000** |
| **3** | Hệ số bóc (m3/tấn) | 13,38 | **13,36** |
| **4** | Doanh thu tổng số (triệu đồng) | 1.833.200 | **1.883.333** |
| **5** | Nộp ngân sách Nhà nước (triệu đồng) | 244.390 | **244.712** |
| **6** | Lợi nhuận trước thuế (triệu đồng) | 38.541 | **26.610** |
| **7** | Thu nhập bình quân (đ/người/tháng) | 6.807.000 | **6.274.000** |
| **8** | Cổ tức (%)/ vốn Điều lệ | 13 | **Từ 10 đến 15** |

Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị ban hành các Quyết định để Công ty tổ chức thực hiện.

1. Báo cáo tài chính năm 2013 sau kiểm toán và báo cáo thẩm định báo cáo tài chính kiểm toán của Ban kiểm soát Công ty.
2. Thống nhất chọn Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC, có trụ sở chính: Số 1 Lê Phụng Hiểu - Hà Nội - Việt Nam và Văn phòng đại diện tại Quảng Ninh: Cột 2 - Đường Nguyễn Văn Cừ - TP Hạ Long thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính quý, bán niên và năm 2014 cho Công ty.

Trong trường hợp vì lý do khách quan, Hãng kiểm toán AASC không thực hiện, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn trong số các Công ty kiểm toán còn lại, trong danh sách Công ty kiểm toán độc lập được chấp thuận của UBCKNN để tiến hành soát xét Báo cáo tài chính quý, bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2014.

1. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị về đánh giá thực trạng quản lý kinh doanh ở Công ty năm 2013.
2. Báo cáo về hoạt động của Ban Kiểm soát và việc giám sát hoạt động quản lý Công ty của Hội đồng quản trị, Giám đốc điều hành.

**Điều 2. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2013:**

Thống nhất tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2013 là 13% vốn điều lệ (*tương đương 1.300 đồng /cổ phần*) và đồng ý trích lập các quỹ năm 2013 với số liệu như sau:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Thuyết minh** | **Tỷ lệ**(%) | **Giá trị**(đồng) |
| **1** | Tổng lợi nhuận trước thuế năm 2013 |  | **38.541.008.052** |
| **2** | Tổng số thuế thu nhập doanh nghiệp |  | **8.581.729.157** |
|  | *\* Thuế TNDN được hưởng ưu đãi*  |  | *6.982.936.094* |
|  *\* Thuế TNDN không được ưu đãi*  |  | *1.598.793.063* |
| **3** | Lợi nhuận sau thuế | 100 | **29.959.278.895** |
| **a** | Chi trả cổ tức (13% /vốn điều lệ) | 59,23 | 17.744.659.400 |
| **b** | Trích lập quỹ đầu tư phát triển (15%) | 5,98 | 1.790.905.424 |
| **c** | Trích lập quỹ thưởng ban quản lý điều hành | 0,92 | 275.250.000 |
| **4** | Lợi nhuận sau khi trích lập các khoản **a, b, c** | 33,87 | 10.148.464.071 |
|  |  *\* Trích lập quỹ khen thưởng 30% của mục* **4** |  | *3.044.593.221* |
|  *\* Trích lập quỹ phúc lợi 70% của mục* **4** |  | *7.103.924.850* |

Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị hoàn thiện thủ tục và thực hiện chi trả cổ tức cho các cổ đông theo qui định của Pháp luật.

**Điều 3. Thông qua quyết định sửa đổi, bổ sung Điều lệ của công ty.**

Đại hội đã biểu quyết với tỷ lệ tán thành: 9.854.729 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết thống nhất: Thông qua quyết định sửa đổi, bổ sung Khoản 1 Điều 40 và Điều 43 Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty, theo quy định của: Nghị định số 71/2013/NĐ-CP ngày 11/7/2013 của Chính phủ, về đầu tư vốn Nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý tài chính đối với doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ; Thông tư số 220/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định 71/2013/NĐ-CP của Chính phủ; Văn bản hướng dẫn số: 1408/TKV-TCCB ngày 13/03/2014 của Tập đoàn TKV về việc sửa đổi, bổ sung điều lệ Công ty.

Đại hội ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT hoặc người Đại diện theo pháp luật của Công ty ký lại vào bản điều lệ sửa đổi và bổ sung đã được thông qua tại Đại hội này.

**Điều 4. Thông qua thù lao cho HĐQT, BKS năm 2013.**

Thống nhất thông qua tổng mức thù lao trả cho HĐQT, BKS trong năm 2013 là 193.197.600đồng.

Đồng ý mức thù lao chi trả cho HĐQT, BKS Công ty năm 2014 được tính theo Nghị định số: 51/2013/ NĐ-CP ngày 14/05/2013 của Chính phủ quy định về chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với thành viên HĐQT và BKS hàng tháng là:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| TT | Chức danh | Hệ số lương bậc 2/2 chuyên trách | Mức phụ cấp trách nhiệm hàng tháng (VNĐ ) |
| 1 | Chủ tịch HĐQT | 7,30 | 27.000.000 x 20% = 5.400.000 |
| 2 | Uỷ viên HĐQT | 6,31 | 23.000.000 x 20% = 4.600.000 |
| 3 | Trưởng BKS  | 6,31 | 23.000.000 x 20% = 4.600.000 |
| 4 | Uỷ viên BKS | 5,98 | 21.000.000 x 20% = 4.200.000 |

Phương thức chi trả: Hàng tháng các thành viên HĐQT và BKS làm công tác kiêm nhiệm tại Công ty được thanh toán 80% mức thù lao cho tháng đó; số 20% còn lại được quyết toán vào cuối năm trên cơ sở kết quả SXKD của Công ty.

**Điều 5. Thông qua việc Chủ tịch HĐQT đồng thời kiêm Giám đốc điều hành.**

Đại hội chấp thuận việc việc ông Hoàng Minh Hiếu - Người đại diện phần vốn của Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam tại Công ty cổ phần Than Hà Tu – Vinacomin giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc điều hành Công ty.

**Điều 6. Điều khoản thi hành.**

 Nghị quyết này có liệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 tổ chức ngày 16/4/2014 biểu quyết thông qua.

 Đại hội đồng cổ đông uỷ quyền cho Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin có trách nhiệm tiến hành các công việc đã được thông qua trong Nghị quyết này, đảm bảo lợi ích của các cổ đông, lợi ích doanh nghiệp và phù hợp với quy định của Pháp luật.

|  |  |
| --- | --- |
| ***N¬i nhËn:**** UBCK Nhà nước (164, Trần Quang Khải, HN) (b/c);
* SGDCK HN (số 2, Phan Chu Trinh, HN) (b/c)
* C¸c cæ ®«ng C«ng ty;
* Thµnh viªn H§QT, BKS;
* §¶ng ñy, C«ng ®oµn, §TN, CCB;
* C¸c phã Gi¸m ®èc, KTTr;
* Văn phòng đăng trên Website của Công ty;
* L­u VT, Th­ ký C«ng ty.
 | **TM. §¹I HéI §åNG Cæ §¤NG****CHñ TäA**(đã ký)**Hoµng Minh HiÕu** |